

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/HSST

Ngày: 27/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị T Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Thẩm và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh
- Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N.
- *Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Nhật Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2022/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Anh T**; tên gọi khác: không; Sinh ngày: 05/02/1990; nơi cư trú: số 2B/127, đường Vòng Vạn Mỹ, phường Máy Chai, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc V; sinh năm: 1959 và bà: Cao Thị H; sinh năm: 1966; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

- *Người bị hại:* 1. Bà Trần Thị T, sinh năm: 1977, trú tại: xóm 18, xã N, thành phố V, tỉnh N, có mặt.

2. Anh Cao Thái G (con bà T), sinh năm 2000, trú tại: xóm 18, xã N, thành phố V, tỉnh N, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 27/01/2022, Nguyễn Anh T đi taxi từ trường Đại Học kỹ thuật V đến nhà ông Cao Xuân A, sinh năm 1970, tại xóm 18, xã N, thành phố V, tỉnh N là cậu ruột của T để đòi đất và nhà. Trên đường đi, T mua 01 con dao quảm dài 70cm ở chợ Hưng Dũng, thành phố V, tỉnh N. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đến nơi thấy gia đình ông A đang ăn cơm, T hét lớn đi ra khỏi nhà không là chém chết đây. Đồng thời T cầm giao chạy lại chỗ bà Trần Thị T (là vợ ông A), dùng dao gây thương tích ở cA tay phải và đỉnh đầu của bà T. Thấy mẹ bị dao khua trúng, anh Cao

Thái G (là con trai bà T) đứng dậy can ngăn thì bị T dùng dao chém vào lưng. T quay sang tiếp tục dùng dao chém bà T nhưng anh G dơ tay trái lên đỡ và bị T chém vào bàn tay trái. Sau đó, anh G, bà T và ông A lao vào giữ và giằng co con dao với Nguyễn Anh T từ trong nhà ra ngoài sân. Sau đó, được người dân đến giúp đỡ nên lấy được con dao còn T bỏ chạy. Bà T và anh G được người nhà đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh N cấp cứu.

Sau khi xảy ra sự việc, Công an xã N, thành phố V, tỉnh N tiến hành lập biên bản sự việc; Thu giữ tại hiện trường 01 con dao quắm dài 70cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 30cm, một bên được mài sắc, đầu dao hình móc câu.

Ngày 27/01/2022, bà Trần Thị T và anh Cao Thái G có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định tỷ lệ thương tích.

Ngày 27/01/2022, Nguyễn Anh T đến Công an xã N, thành phố V đầu thú, tại cơ quan CSĐT Công an thành phố V, Nguyễn Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể của bà Trần Thị T: 01 vết xước dài khoảng 17cm trên bắp tay phải, không có hình; 01 vết rách không rõ hình dạng dài khoảng 04 cm trên đỉnh đầu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: một vết thương đỉnh đầu bên trái và một vết xước da 1/3 dưới sau cA tay bên phải không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà Trần Thị T là 01%.

Biên bản kiểm tra dấu vết thân thể của anh Cao Thái G: 01 vết thương trên mu bàn tay trái rách da chảy máu; 01 vết thương rách da, chảy máu trên cA tay trái dài 05cm; 01 vết thương rách da, chảy máu trên sườn trái dài 8cm; 01 vết thương rách da, chảy máu phía sau lưng dài 22cm; 01 vết thương rách da, chảy máu phía sau bả vai trái; 01 vết thương gốc ngón 5 bàn tay trái.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 48/TTPY ngày 28/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Một vết thương cổ bàn tay bên trái: Đứt gân duỗi ngón IV, V bàn tay bên trái, đứt gân duỗi cổ tay trụ bên trái, rách bao khớp móc- bàn V tay bên trái đã phẫu thuật nối gân duỗi ngón IVm V bàn tay bên trái, nối gân duỗi cổ tay trụ bên trái, khâu bao khớp móc bàn V bàn tay bên trái; một vết thương trùng vết phẫu thuật sau gốc ngón V bàn tay bên trái; một vết xước da tại vị trí thành ngực bên trái; lưng bên trái và 1/3 dưới sau cA tay bên trái không ảnh hưởng chức năng. Đề nghị giám định bổ sung sau khi tổn thương đã ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Cao Thái G là 03%.

Ngày 20/02/2022, anh G có đơn từ chối giám định thương tích bổ sung.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 con dao quắm dài 70cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 30cm, một bên được mài sắc, đầu dao hình móc câu, trên cán dao và lưỡi dao có dấu vết máu. Vật chứng được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố V, tỉnh N.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại bà T và anh G yêu cầu bị cáo T bồi thường tổn thất về tinh thần, chi phí điều trị khám chữa bệnh, thu nhập bị mất trong quá trình điều trị với tổng số tiền 13.673.000 đồng.

Cáo trạng số 88/VKS-HS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị như sau:

Về hình phạt: Căn cứ điểm a, i khoản 1 điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: - Nguyễn Anh T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: - Tại phiên tòa bà T xác định vết thương nhẹ, tự bồi thuốc điều trị, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

- Anh G yêu cầu bị cáo bồi thường gồm tiền mua thuốc theo đơn, mua băng chun, tiền viện phí, tiền tổn thất tinh thần, yêu cầu của anh G là chính đáng và hợp lý nên đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điều 589 Bộ luật dân sự; điều 48 Bộ luật hình sự, xử: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh G số tiền 13.588.208 đồng (mười ba triệu, năm trăm tám mươi tám ngàn, hai trăm linh tám đồng).

Về tang vật: Căn cứ điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 70cm.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận về tội danh mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa những người bị hại đề nghị hội đồng xét xử đúng quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, những người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố.

Xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích, Bệnh án và thương tích của những người bị hại. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày

27/01/2022, tại nhà ông Cao Xuân A khi cả nhà đang ăn cơm thì Nguyễn Anh T đã xông vào nhà dùng dao (hung khí nguy hiểm) chém loạn xạ, gây thương tích cho bà T và anh G (là vợ và con của ông A). Tại thời điểm giám định bà T bị tổn thương cơ thể là 01%, anh G bị tổn thương cơ thể là 03%. Ngày 27/01/2022, bà T và anh G có đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự. Hành vi chém người vô cớ của bị cáo là có tính chất côn đồ. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố V nói riêng và an toàn xã hội nói chung nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, giao nộp tang vật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như lời đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: - bà T bị tổn thương cơ thể 01%, vết thương ở đỉnh đầu và tay là xây xát nhẹ và bà tự điều trị, chi phí không đáng kể, bà T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên miễn xét.

- Anh G bị tổn thương cơ thể 03%, vết thương trên cổ tay trái đứt gân duỗi ngón 4 và 5, anh phải đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa hữu nghị N từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/02/2022 ra viện về nhà tự uống thuốc điều trị. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khỏe gồm tiền mua thuốc theo đơn và mua băng chun là 5.338.000 đồng, tiền viện phí là 4.750.208 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 3.500.000 đồng, tổng cộng là 13.588.208 đồng. Xét thấy yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của anh G là chính đáng và hợp pháp. Các chi phí cho việc cứu chữa, điều trị, băng bó vết thương, tiền thuốc, tiền viện phí đều có hóa đơn hợp lệ, tiền tổn thất tinh thần là 3.500.000 đồng là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ. Như vậy, cần buộc bị cáo T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh G số tiền 13.588.208 đồng.

[2.4]. Về tang vật: - 01 con dao quắm dài 70cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 30cm, một bên được mài sắc, đầu dao hình móc câu, trên cán dao và lưỡi dao có dấu vết máu, đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp phí hình sự sơ thẩm.

[2.6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Anh T 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022 đến ngày 30/01/2022.

[2]. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng điều 589 Bộ luật dân sự; điều 48 Bộ luật hình sự, xử: Buộc bị cáo Nguyễn Anh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Cao Thái G số tiền 13.588.208 đồng (mười ba triệu, năm trăm tám mươi tám nghìn, hai trăm linh tám đồng).

[3]. *Về tang vật*: Căn cứ điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 70cm có tình trạng, đặc điểm được mô tả tại phiếu nhập kho vật chứng số NK 2022/184 ngày 24/6/2022, hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh N.

[4]. *Về án phí*: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 679.000đ (sáu trăm bảy mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người bị hại làm đơn yêu cầu thi hành án dân sự, nếu bị cáo không thi hành số tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu được thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh N;
- Công an TP V;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an N;
- TAND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

Nguyễn Thị T Nhung

